

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

Bản án số: 135/2025/HS-PT
Ngày 18 - 12 -2025

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Nghĩa

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Trọng và ông Vũ Văn Mạnh

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thu Mai - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên toà: Bà Đỗ Thị Ánh Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ (cơ sở 2), xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 139/2025/TLPT - HS ngày 06 tháng 11 năm 2025 đối với bị cáo Lại Hữu M do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 17/2025/HS-ST ngày 24 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 11 – Phú Thọ.

Bị cáo có kháng cáo: **Lại Hữu M**, sinh ngày 28/02/1981; nơi cư trú: Thôn D, xã T, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lại Hữu T (đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ; có vợ Nguyễn Thị N và 03 con (con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2020); tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: + Tại Bản án số 54/HSST ngày 20/8/2013, Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc (cũ) xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Đến nay đã được xóa án tích.

+ Tại quyết định số 08/QĐ-TA ngày 16/6/2015, Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch (cũ) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; ngày 01/6/2017, chấp hành xong.

+ Ngày 15/11/2021, Công an huyện L ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, mức phạt 1.500.000đ. Đến nay đã được xóa tiền sự.

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị hại không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Chiều ngày 01/11/2024, Lại Hữu M, đang xây dựng công trình phụ tại khu đất nhà mình. Đến khoảng 17h30' cùng ngày, M đi tiểu cạnh gốc cây trước cổng nhà M để hờ bộ phận sinh dục, đúng lúc này có bà Lại Thị T1 ở cạnh nhà và là chị gái của M - dắt theo cháu Nguyễn Hồng N1, sinh năm 2022 đi qua nhìn thấy. Do trước đó M và bà T1 có mâu thuẫn trong sinh hoạt hàng ngày với nhau, khi này bà T1 đứng đối diện M và cách M khoảng 05m, nghĩ M trọc tức bà nên bà T1 chửi M “Đồ mất dạy” thì M nói lại “Mất dạy, có Đ không tao Đ cho” dẫn đến hai bên lời qua tiếng lại cãi chửi nhau. Bà T1 liền nhặt 02 mẫu gạch (loại gạch nung đỏ) dưới đất ném mẫu đầu tiên về phía M nhưng không trúng, sau đó bà T1 ném tiếp mẫu thứ hai thì sượt vào khuỷu tay trái của M nhưng không bị thương tích gì thì bà T1 dừng lại không ném nữa và vẫn đứng ở đó, hai bên tiếp tục lời qua tiếng lại. Lúc này, M nhìn thấy 01 củ ráy còn tươi, cứng chắc hình bầu dục, dài 10cm, chỗ rộng nhất có đường kính 05cm, có trọng lượng 165 gam ở dưới đất gần chân M, M cúi người xuống dùng tay phải nhặt lên ném thẳng vào mặt bà T1 làm trúng vào vùng gò má trái của bà T1, bị đau bà T1 ôm mặt ngồi sụp xuống đất, một lúc sau thì bà T1 đứng dậy đi ra trạm y tế xã L (nay là xã T) khám sơ cứu vết thương, do thương tích nặng nên cùng ngày bà T1 được gia đình đưa đến bệnh viện đa khoa tỉnh V (nay là tỉnh Phú Thọ) điều trị đến ngày 11/11/2024 thì ra viện.

Ngày 03/11/2024, bà Lại Thị T1 có đơn trình báo Công an xã L (nay là xã T) yêu cầu xử lý Mười theo quy định pháp luật. Cùng ngày, Lại Hữu M đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan Công an 01 củ ráy còn tươi, cứng chắc hình bầu dục, dài 10cm, chỗ rộng nhất có đường kính 05cm, có trọng lượng 165g để phục vụ công tác điều tra.

Tại biên bản xác minh thương tích hồi 14h00' ngày 03/11/2024 tại trạm y tế xã L (nay là xã T) xác định: Khoảng 17h45' ngày 01/11/2024, bà Lại Thị T1 đến trạm y tế khám và sơ cứu trong tình trạng: Vùng gò má bên trái bị sưng, phù; mắt trái bị chảy máu, không mở được, vết thương nặng bà T1 được giới thiệu lên tuyến trên điều trị.

Tại hồ sơ bệnh án số 13/BV-01, khoa răng - hàm - mặt của bệnh viện đa khoa tỉnh V (nay là tỉnh Phú Thọ) xác định: Bà lại T vào viện ngày 01/11/2024, ra viện ngày 11/11/2024. Chụp CLVT sọ não: Gãy mỏm trái bên trái xương hàm trên; Chụp CLTV hàm mặt: Gãy xương vách ngăn mũi, gãy mỏm trán xương hàm trên và gãy xương mũi trái, vỡ xương sụn ổ mắt trái.

Tại bản kết luận giám định số 492 ngày 02/12/2024, Trung tâm Pháp y tỉnh V đối với thương tích của bà T1 kết luận: 1. *Các kết quả chính:* Gãy mỏm trán bên trái xương hàm trên chưa đánh giá mức độ can tốt và ảnh hưởng chức năng hay không, xếp 08%; Phần mềm má trái còn nề nhẹ không có trong danh mục xếp tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể; Khi nào ổn định giám định bổ sung

xác định mức độ can xương và chức năng; Cơ chế hình thành vết thương: Các thương tích mô tả trên có thể do vật tày gây nên. 2. *Kết luận*: Tổn thương cơ thể của Lại Thị T1 tại thời điểm giám định là 08% (T2 phần trăm).

Tại Bản kết luận giám định bổ sung số 04 ngày 07/01/2025, của Trung tâm Pháp y - Sở y tế tỉnh V kết luận: 1. *Các kết quả chính*: Gãy mỏm trán bên trái xương hàm trên can liền tốt, xếp 08%; Gãy xương cánh mũi bên trái, xếp 07%; Vỡ xương sụn ổ mắt trái can liền tốt, xếp 05%. 2. *Kết luận*: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của bà T1 tại thời điểm giám định là 19% (Mười chín phần trăm). Áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Lại Thị T1 yêu cầu bị cáo Lại Hữu M phải bồi thường cho bà tổng số tiền là 31.609.000đ, trong đó tiền chi phí khám chữa bệnh là 12.219.000đ, tiền công lao động chi phí ăn uống của người chăm sóc 3.390.000đ và tiền mất thu nhập 02 tháng là 16.000.000đ. Lại Hữu M không đồng ý bồi thường.

Với nội dung trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 17/2025/HS-ST ngày 24 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân khu vực 11 – Phú Thọ đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Lại Hữu M phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Lại Hữu M 02 (Hai) năm 07 (B) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm:

Ngày 06/10/2025, bị cáo Lại Hữu M có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo Lại Hữu M công nhận Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đúng tội danh, bị cáo không bị oan, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ thực hành quyền công tố tại phiên tòa sau khi nghe tóm tắt nội dung vụ án, phân tích đánh giá hành vi phạm tội và xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đã phát biểu và có quan điểm: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, sửa Bản án sơ thẩm số 17/2025/HS-ST ngày 24/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 11 – Phú Thọ, xử phạt bị cáo Lại Hữu M 02 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Đơn kháng cáo của bị cáo Lại Hữu M làm trong hạn luật định, hợp lệ nên được chấp nhận xem xét, giải quyết.

[2]. Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng tại cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại cấp sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về nội dung vụ án: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo Lại Hữu M đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã tóm tắt nêu trên. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, từ đó có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 17h30' ngày 01/11/2024, tại thôn D, xã L, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (nay là xã T, tỉnh Phú Thọ) trong lúc cãi chửi nhau Lại Hữu M đã dùng 01 củ ráy còn tươi, cứng chắc, đường kính 05cm, dài 10cm, có trọng lượng 165 gam ném trúng vào vùng gò má trái bà Lại Thị T1, làm gãy mồm trán bên trái xương hàm trên, gãy xương cánh mũi bên trái và gãy xương sụn ổ mắt trái. Hậu quả, bà T1 bị tổn hại sức khỏe là 19%.

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lại Hữu M về tội “*Cố ý gây thương tích*”, theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội đúng pháp luật không oan sai.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do vậy cần xử lý nghiêm nhằm mục đích giáo dục riêng, phòng ngừa chung, phục vụ tốt nhiệm vụ giữ vững an ninh trật tự tại địa phương và làm gương cho người khác.

[4]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo Lại Hữu M, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; người bị hại cũng có lỗi một phần vì có lời lẽ chửi bới, ném gạch vào bị cáo trước, mặc dù không gây thương tích nhưng là nguyên nhân chính dẫn đến bị cáo dùng củ ráy ném vào bị hại, gây thương tích cho bị hại, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, bị cáo là người có nhân thân xấu đó là: Ngày 20/8/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch (cũ) xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 16/6/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch (cũ) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 15/11/2021, bị Công an huyện L (cũ) ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, bằng hình thức phạt tiền. Các lần xử phạt trên đều được xóa án tích, xóa tiền sự.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp tài liệu chứng cứ mới thể hiện bị cáo đã nộp đủ số tiền phải bồi thường cho bị hại; tiền án phí hình sự sơ thẩm và án

phí dân sự trong vụ án hình sự thể hiện sự ăn năn hối cải, có thiện chí khắc phục hậu quả, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới được quy định tại b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo. Xét thấy, tại cấp phúc thẩm bị cáo có thêm nhiều tình tiết giảm nhẹ mới và việc cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 02 năm 07 tháng tù là có phần nghiêm khắc nên giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo với mức án thấp nhất của khung hình phạt cũng đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Đối với kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo thấy rằng, bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị kết án, xử phạt vi phạm hành chính, mặc dù các lần đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để cải tạo bản thân. Vì vậy, cần phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung là cần thiết.

[5]. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Lại Hữu M, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm hình phạt cho bị cáo là phù hợp, được chấp nhận.

[6]. Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[7]. Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận một phần nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Lại Hữu M.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2025/HS-ST ngày 24/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 11 - Phú Thọ về hình phạt đối với bị cáo Lại Hữu M.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lại Hữu M phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lại Hữu M 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Lại Hữu M không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- TAND khu vực 11 – Phú Thọ;
- VKSND khu vực 11 – Phú Thọ;
- Phòng THADS khu vực 11 – Phú Thọ;
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Phú Thọ;
- Cơ quan THAHS - Công an tỉnh Phú Thọ;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo;
- Lưu: HS - HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Văn Nghĩa